

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 19/5/2023

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thanh Thủy

2. Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Hoàng Khánh L, địa chỉ: Số nhà N, đường H, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

-Bị đơn: Anh Dương Xuân B, địa chỉ: Số nhà N, đường H, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai tại Tòa án nguyên đơn chị Hoàng Khánh L trình bày: Chị và anh Dương Xuân B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 02/10/2019 tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sống hạnh phúc đến khoảng giữa năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không có sự quan tâm giữa vợ chồng con cái, cuộc sống vợ chồng không có sự tương tác với nhau, không nói chuyện được với nhau. Vợ chồng anh chị đã không còn quan hệ tình cảm với nhau nữa. Mặc dù hai vợ chồng không cãi nhau nhưng cuộc sống ngột ngạt, đôi khi chị L có trao đổi nhưng không có sự lắng nghe chia sẻ từ anh B. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra chị L đã nói chuyện với cả hai bên bố mẹ, gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng không đạt kết quả. Đến nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương

Xuân B.

Về con: Quá trình chung sống vợ chồng anh chị có 01 chung là cháu Dương Đăng Kh sinh ngày 23/09/2020. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu Dương Đăng Kh đến khi cháu trưởng thành và yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng; Quá trình hòa giải tại Tòa án, chị L thay đổi yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn, trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Dương Xuân B xác nhận anh và chị Hoàng Khánh L kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn như chị L đã trình bày. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, vợ chồng không cãi nhau nhưng không nói chuyện được với nhau, mặc dù hai anh chị sống chung nhà nhưng hầu như không nói chuyện với nhau. Quá trình giải quyết tại Tòa án anh B không nhất trí ly hôn, tuy nhiên tại phiên tòa anh B xác nhận anh và chị L không thể nói chuyện được với nhau nữa nên anh cũng nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị L.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có 01 con chung là cháu Dương Đăng Kh sinh ngày 23/09/2020 như chị L đã trình bày, quá trình giải quyết anh B không nhất trí ly hôn nên không yêu cầu giải quyết về con. Trường hợp chị L cương quyết ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh đến khi trưởng thành, anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh B cung cấp bằng lương và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh, anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và khoản nợ: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Nguyên đơn và bị đơn đều có hộ khẩu thường trú tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa, chị L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị L theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Hoàng Khánh L và anh Dương Xuân B có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của anh chị được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, Chị L và anh B chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Tại phiên tòa anh B cũng thừa nhận việc anh chị có mâu thuẫn, từ lâu vợ chồng không tương tác, không nói chuyện quan tâm đến nhau. Do đó xác định hôn nhân của chị L và anh B đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, hiện nay anh chị chung sống cùng nhau, nhưng không nói chuyện tương tác, không chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ các công việc gia đình, như vậy anh chị đã không còn tình nghĩa vợ chồng nữa. Tại phiên tòa chị L vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh B xác định anh chị không còn tình cảm vợ chồng nữa nên nhất trí ly hôn. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị L, xử cho chị L được ly hôn anh B. Hôn nhân của chị L và anh B chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[2.2] Về con chung: Cả chị Hoàng Khánh L và anh Dương Xuân B đều xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Dương Đăng Kh sinh ngày 23/09/2020. Quá trình giải quyết và tại đơn xin xét xử vắng mặt, chị L giữ nguyên quan điểm đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con. Anh Dương Xuân B cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung. Cả chị L và anh B đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Quá trình giải quyết tại Tòa án, chị L cung cấp hợp đồng thuê nhà; hợp đồng lao động thể hiện mức thu nhập hàng tháng của chị L là 8.000.000 đồng (gồm tiền lương theo hợp đồng: 5.600.000 đồng và các khoản hỗ trợ phúc lợi xã hội khác là 2.400.000 đồng). Hội đồng xét xử xét thấy các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc trực tiếp nuôi con, đến ngày xét xử cháu Dương Đăng Kh chưa đủ 36 tháng tuổi, chị L có chỗ ở, có thu nhập ổn định đủ điều kiện để nuôi dưỡng con, do đó căn cứ khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Khánh L, giao cháu Dương Đăng Kh cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Kh trưởng thành 18 tuổi hoặc đến khi các đương sự có yêu cầu thay đổi khác. Anh Dương Xuân B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Hoàng Khánh L không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Khánh L phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227;

khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Khánh L, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Khánh L được ly hôn anh Dương Xuân B. Hôn nhân của chị Hoàng Khánh L và anh Dương Xuân B chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao con chung của chị Hoàng Khánh L và anh Dương Xuân B là cháu Dương Đăng Kh, sinh ngày 23/9/2020 cho chị Hoàng Khánh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi, anh Dương Xuân B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Khánh L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Hoàng Khánh L đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai ký hiệu: AC-22P, số 0000157 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Hoàng Khánh L đã thi hành xong khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND TP; VKSND tỉnh Lào Cai;
-Chi cục THADS TP Lào Cai;
-Các đương sự;
-UBND phường B (ĐKKH số 50/2019, ngày 02/10/2019);
-Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**
(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên